

Số: 07/2020/QĐST-TC

Phù Yên, ngày 30 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2020/TLST-TC ngày 25 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1967; Địa chỉ: Số nhà 250, Tiểu Khu 1 thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Chị Cẩm Thị B, sinh năm 1980.

Địa chỉ: bản C, xã Huy T, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Cẩm Thị B có trách nhiệm trả cho Chị Nguyễn Thị A số tiền là 84.000.000đ (*Tám mươi tư triệu đồng*).

Phương thức trả nợ cụ thể như sau:

Mỗi tháng trả 3.400.000đ (*Ba triệu bốn trăm nghìn đồng*).

Thời hạn trả từ ngày 20 đến ngày 25 hàng tháng, kể từ tháng 11/2020 cho đến khi thanh toán hết nợ.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Cẩm Thị B phải chịu 1.100.000đ (*Một triệu một trăm nghìn đồng*).

Chị Nguyễn Thị A tự nguyện chịu 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.100.000đ (*hai triệu một trăm nghìn đồng*) và được hoàn trả lại số tiền 1.100.000đ (*Một triệu một trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số: 3927 quyển số 79 ngày 25/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357, 468 Bộ luật dân sự năm 2015).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKS Phù Yên;
- Chi cục THADS Phù Yên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Lương Anh